

Số: /BC-UBND

Đức Phổ, ngày tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025**

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 900/UBND-TTHC ngày 03/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh và chế độ thông tin, báo cáo; Công văn số 379/SNV-CCHC&CTTN ngày 14/3/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh,

UBND thị xã báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

1. UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 tại Quyết định số 4624/QĐ-UBND ngày 25/12/2024, đến nay đã thực hiện được 23/44 nhiệm vụ, chiếm tỷ lệ 52,27%.

2. Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính trên địa bàn năm 2025, UBND thị xã đã ban hành các kế hoạch: Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 12/02/2025; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 14/02/2025 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) năm 2025 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 21/02/2025 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 28/02/2025 về khắc phục những hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 31/3/2025 của UBND thị xã Đức Phổ về việc 2024 kiểm tra nội bộ việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thị xã Đức Phổ năm 2025; Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của UBND thị xã Đức Phổ về việc kiện toàn Tổ Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

3. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin (nay là Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thị xã) chủ trì, phối hợp với Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã tổ chức thực hiện việc tuyên truyền cải cách hành chính (CCHC) lồng ghép với phổ biến về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo quy định. Trong 6 tháng đầu năm 2025, có 160 lượt tin; 90 lượt bài; 26 lượt thông báo; xây dựng 60 chuyên mục tuyên

truyền về cải cách hành chính (phát sóng 120 lượt), phát thanh sau chương trình thời sự hàng ngày (thời lượng từ 5 – 10 phút/chuyên mục); xây dựng 12 file âm thanh phục vụ tuyên truyền lưu động và gởi 15 xã, phường.

**4. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao:** Trong 6 tháng đầu năm 2025 UBND thị xã được giao 08 nhiệm vụ, thực hiện hoàn thành 07 nhiệm vụ (*05 nhiệm vụ đúng hạn<sup>1</sup>, 02 nhiệm vụ trễ hạn<sup>2</sup>*), 01 nhiệm vụ đang xử lý<sup>3</sup>.

## **II. KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC**

### **1. Cải cách thể chế**

a) Về công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):

- Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật là Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 về việc bãi bỏ các quyết định của Ủy ban nhân dân thị xã Đức Phổ.

- Tham gia góp ý đối với dự án Luật Ban hành văn bản QPPL (*Công văn số 46/UBND-TP ngày 10/01/2025*); góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy (*Công văn số 122/UBND-TP ngày 20/01/2025*); góp ý dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 07/2020/TT-BTP (*Công văn số 1298/UBND-TP ngày 09/6/2025*).

- Kiểm tra VBQPPL: Không phát sinh

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND thị xã đã ban hành các Kế hoạch: số 03/KH-UBND ngày 08/01/2025 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn thị xã, số 16/KH-UBND ngày 24/01/2025 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 trên địa bàn thị xã. Ban hành Công văn số 18/TP ngày 19/5/2025 về việc bổ sung nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực Tư pháp năm 2025.

- UBND thị xã xây dựng báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND thị xã Đức Phổ từ ngày 01/01/2024 đến ngày

---

<sup>1</sup> Công văn số 5530/UBND-KTN ngày 15/10/2024 của UBND tỉnh về việc bàn giao, tiếp nhận quản lý phần diện tích đất đã bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc dự án Hồ chứa nước Núi Ngang; Công văn số 6367/UBND-TTHC ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động xử lý, giải quyết hồ sơ TTHC lĩnh vực đất đai tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1544/UBND-KTN ngày 21/03/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ về các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải; Công văn số 2688/UBND-KTN ngày 09/05/2025 của UBND tỉnh về việc khẩn trương giải quyết vướng mắc liên quan đến dự án đường Quốc lộ 1A - Mỹ Á - Khu công nghiệp Phổ Phong

<sup>2</sup> Công văn số 1217/UBND-KTN ngày 07/03/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện nội dung đề nghị của Bộ Xây dựng.

<sup>3</sup> Thông báo số 276/TB-UBND ngày 20/05/2025 của UBND tỉnh về Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại cuộc họp giải quyết vướng mắc liên quan đến dự án đường Quốc lộ 1A - Mỹ Á - Khu công nghiệp Phổ Phong (giai đoạn 1)

10/4/2025 để phục vụ Đoàn kiểm tra của Sở Tư pháp (134/BC-UBND ngày 29/4/2025); báo cáo tình hình thực hiện Quy chế quản lý, cung cấp, cập nhật và khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính (150/BC-UBND ngày 14/5/2025).

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật:

UBND thị xã ban hành:

- Các Kế hoạch: số 02/KH-UBND ngày 06/01/2025 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 trên địa bàn thị xã; số 17/KH-UBND ngày 05/02/2025 về tổ chức thực hiện “tổ chức truyền thông có chính sách tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật” năm 2025; 67/KH-UBND ngày 09/5/2025 tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 và Công văn số 01/HĐPBGDPL ngày 12/5/2025 về việc đẩy mạnh truyền thông về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013; kết quả có 9.728 ý kiến góp ý trên địa bàn thị xã (9.728 ý kiến của cá nhân).

- Phối hợp với UBND xã Phổ An, Phổ Phong, Phổ Nhơn, Phổ Quang và Phổ Thuận tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ về hòa giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, đội ngũ hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật, có khoảng 400 người tham dự.

- Ban hành Công văn về việc phát động tham gia hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ" do Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức (Công văn số 1054/UBND-TP ngày 12/5/2025); tham mưu Hội đồng PHPBGDPL thị xã xây dựng Công văn về việc đẩy mạnh truyền thông về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013.

d) Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

UBND thị xã ban hành: Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 22/01/2025 về kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2025 trên địa bàn thị xã; Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 về công bố danh mục các văn bản QPPL của HĐND và UBND hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2024; Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 14/01/2025 về báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2025 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; Công văn số 160/UBND-TP ngày 22/01/2025 về báo cáo Sở Tư pháp kết quả việc rà soát các quy định có tính chất hạn chế quyền và quy định có vướng mắc, bất cập trong thực hiện chuyển đổi xanh, chuyển đổi số trong hệ thống văn bản QPPL; Công văn số 40/UBND-TP ngày 10/01/2025 về kết quả việc rà soát bổ sung văn bản QPPL do địa phương ban hành chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương; Công văn số 122/UBND-TP ngày 20/01/2025 về góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ

máy; Công văn số 46/UBND-TP ngày 10/01/2025 về góp ý đối với dự án Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Công văn số 809/UBND-TP ngày 14/4/2025 về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP cùng ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 09/5/2025 về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013; Công văn số 544/UBND-TP ngày 13/3/2025; Báo cáo số 95/BC-UBND ngày 04/4/2025); kết quả rà soát nội dung vướng mắc của các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành (Công văn số 526/UBND-TP ngày 12/3/2025); kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật dự kiến cần sửa đổi, bổ sung theo định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 (Báo cáo số 74/BC-UBND ngày 20/3/2025); rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong các quy định pháp luật có liên quan đến lĩnh vực phát triển kinh tế, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Báo cáo số 106/BC-UBND ngày 14/4/2025) và rà soát, cung cấp thông tin các vướng mắc, bất cập cần dẫn trong việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của địa phương (Báo cáo số 137/BC-UBND ngày 06/5/2025).

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Việc rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC):

UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 14/02/2025 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) năm 2025 trên địa bàn thị xã; theo đó, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường căn cứ theo kế hoạch và các văn bản hướng dẫn để triển khai thực hiện theo đúng quy định.

b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết:

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã: 333 (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc); tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc): 154.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã và các xã, phường thường xuyên được quan tâm theo dõi, nhắc nhở chỉ đạo thực hiện đảm bảo đúng quy định và đặc biệt là bố trí công chức, viên chức, người lao động đảm bảo thực hiện phục vụ tốt nhất cho tổ chức, công dân khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC:

+ Các cơ quan chuyên môn của UBND thị xã: Đã tiếp nhận 2.959 hồ sơ (trong kỳ 2.904, từ kỳ trước chuyển sang 55), đã giải quyết 2.080 hồ sơ (trước

hạn 2.026 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 97,4%; trễ hạn 54 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 2,6%), đang giải quyết 621 hồ sơ (trong hạn 488, quá hạn 133), hồ sơ rút 258.

+ Tại Bộ phận Một cửa các xã, phường: Đã tiếp nhận 12.449 hồ sơ (trong kỳ 12.330, từ kỳ trước chuyển sang 119), đã giải quyết 12.258 hồ sơ (trước hạn 12.175, chiếm tỷ lệ 99,32%; trễ hạn 83 hồ sơ, chiếm 0,68%), đang giải quyết 82 hồ sơ, hồ sơ rút 109.

+ Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh - Chi nhánh thị xã Đức Phổ: Đã tiếp nhận 8.060 hồ sơ (trong kỳ 6.650, từ kỳ trước chuyển sang 1.410), đã giải quyết 6.816 hồ sơ (trước hạn, đúng hạn 6.471 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 94,94%; trễ hạn 345 hồ sơ, chiếm 5,06%), đang giải quyết 965 hồ sơ (trong hạn 929, quá hạn 36), hồ sơ rút 279.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính được triển khai kịp thời, hiệu quả. Các thông tin về điện thoại, địa chỉ tiếp nhận phản ánh bằng đường bưu điện, thư điện tử, phương thức phản ánh được công khai, minh bạch đầy đủ trên Trang thông tin điện tử thị xã, niêm yết tại Bộ phận một cửa các cấp. Trong 6 tháng đầu năm 2025, phát sinh 07 phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC trên [pakn.dichvucong.gov.vn](http://pakn.dichvucong.gov.vn), đã giải quyết 05 phản ánh đảm bảo thời gian và thực hiện công khai theo quy định, được công dân đánh giá hài lòng.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: các tổ chức, công dân đến liên hệ giải quyết TTHC đều hài lòng và đánh giá cao tinh thần và thái độ phục vụ của công chức, viên chức, người lao động trong việc hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa các cấp. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Bộ phận một cửa thị xã đã thực hiện 1.010 lượt đánh giá sự hài lòng bằng thiết bị điện tử (trong đó: các cơ quan chuyên môn thị xã có 295 lượt đánh giá, kết quả 294 lượt đánh giá rất hài lòng, 01 lượt đánh giá hài lòng; Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh – Chi nhánh thị xã Đức Phổ có 715 lượt đánh giá, kết quả 694 lượt đánh giá rất hài lòng, 21 lượt đánh giá hài lòng).

### **3. Về cải cách tổ chức bộ máy**

a) Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

UBND thị xã chỉ đạo rà soát, sửa đổi bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện để hạn chế tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ trống lĩnh vực với nguyên tắc tinh gọn, hợp lý, hiệu quả theo đúng vị trí việc làm đã xây dựng, phù hợp với trình độ chuyên môn của công chức, viên chức; đảm bảo hoàn thành khối lượng công việc, đúng tiến độ, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ phát sinh, chất lượng công việc tốt.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật<sup>4</sup>

<sup>4</sup> Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 về việc bãi bỏ các quyết định của UBND thị xã

b) Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

- Thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Đảng, UBND thị xã đã xây dựng phương án, trình và được cấp thẩm quyền thống nhất sắp xếp, tổ chức lại các phòng chuyên môn thuộc UBND thị xã, từ 12 phòng chuyên môn giảm xuống còn 09 phòng chuyên môn thuộc UBND thị xã (gồm: Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Thanh tra thị xã, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin; Phòng Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Tư pháp; Phòng Giáo dục và Đào tạo).

- Tính đến thời điểm hiện tại, thị xã có 48 đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó: 01 đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi hoạt động thường xuyên (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã); 03 đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao thị xã, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên thị xã); 44 đơn vị sự nghiệp giáo dục do ngân sách nhà nước bảo đảm chi hoạt động thường xuyên.

- Thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền.

c) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:

- Số công chức hiện có mặt 72 người/82 biên chế hành chính được giao; số viên chức hiện có mặt khoảng 1.437 người/1.563 biên chế sự nghiệp được giao.

- Việc lập, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định pháp luật; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin vào phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định tại Quy định số 124-QĐ/TW ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị, Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ; báo cáo kết quả đánh giá, phân loại theo quy định.

d) Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền:

UBND thị xã thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được phân cấp theo quy định tại Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ, công chức**

a) Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức:

UBND thị xã thực hiện việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND thị xã cơ bản đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt tại Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ; Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của UBND thị xã Đức Phổ và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Việc tuyển dụng công chức, viên chức:

UBND thị xã thực hiện quy trình tuyển dụng giáo viên thị xã năm 2024, kết quả tuyển dụng được 89/93 thí sinh trúng tuyển; huỷ bỏ kết quả trúng tuyển đối với 04 người trúng tuyển kỳ tuyển dụng giáo viên thị xã năm 2024 tại Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của Chủ tịch UBND thị xã (*lý do: không hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển theo quy định*).

c) Kết quả thực hiện bổ nhiệm công chức, viên chức:

Công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cũng như công tác nhân sự bầu cử giữ các chức danh lãnh đạo chủ chốt ở thị xã, các xã, phường đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định. UBND thị xã thực hiện quy trình bổ nhiệm lại 02 công chức, viên chức; bổ nhiệm 07 Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường; điều động, bổ nhiệm 09 công chức giữ chức trưởng, phó các phòng chuyên môn sau sắp xếp tổ chức bộ máy; điều động công tác đối với 21 công chức các phòng chuyên môn thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

d) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức:

- UBND thị xã đã chỉ đạo Tổ kiểm tra 48 của thị xã thường xuyên thực hiện việc kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên tuyên truyền kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, khuyết điểm và xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường có hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Qua đó, tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Thi hành kỷ luật đối với 01 công chức cấp xã<sup>5</sup> và 01 viên chức lãnh đạo, quản lý<sup>6</sup> do vi phạm quy định pháp luật trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

<sup>5</sup> Thi hành kỷ luật bằng hình thức Khiển trách đối với ông Phạm Văn Xuân, công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường xã Phổ Cường, nguyên công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường xã Phổ Châu, do vi phạm quy định pháp luật tại Kết luận thanh tra số 46/KL-UBND ngày 16/4/2024 của UBND thị xã Đức Phổ.

<sup>6</sup> Thi hành kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo đối với ông Võ Tấn Khả, Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phổ Thạnh, do vi phạm quy định pháp luật tại Thông báo số 816/TB-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thị xã kết luận về kiểm tra chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính – ngân sách và quản lý, sử dụng tài sản công tại Trường Trung học cơ sở Phổ Thạnh.

đ) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã đã cử 183 cán bộ, công chức, viên chức tham gia 25 lớp bồi dưỡng theo quy định.

## **5. Cải cách tài chính công**

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách:

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao:

+ Trên cơ sở các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định của Trung ương và Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025. UBND thị xã Đức Phổ đã ban hành Quyết định số 4495/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2025 và Quyết định số 4680/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện công tác thu, chi ngân sách đạt chỉ tiêu dự toán được giao. Đồng thời, điều hành các nhiệm vụ và áp dụng giải pháp phù hợp để đảm bảo cân đối ngân sách trong năm 2025.

+ Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thị xã tháng 6/2025 ước đạt 16.293 tỷ đồng, tổng thu NSNN trên địa bàn hết tháng 6 ước đạt 91.237 tỷ đồng, bằng 81,41% so với cùng kỳ năm trước, bằng 45,61% dự toán năm do HĐND thị xã giao, bằng 47,9% dự toán tỉnh giao. Tổng chi ngân sách thị xã tháng 6/2025 ước đạt 52,794 tỷ đồng, tổng chi NS thị xã đến hết tháng 6 ước đạt 378,387 tỷ đồng bằng 102,38% so với cùng kỳ, bằng 51,54% so với dự toán năm.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công:

+ Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; Luật Đấu thầu sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; triển khai có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2025. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quá trình đầu tư; bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu, tăng cường đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, hạn chế tối đa việc chỉ định thầu các dự án đầu tư.

+ Tập trung, ưu tiên bố trí vốn xây dựng cơ bản cho các công trình, dự án cần thiết, cấp bách và có hiệu quả đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Không bố trí vốn xây dựng cơ bản dàn trải, các công trình chưa thực sự cần thiết, cấp bách, không phê duyệt các công trình dự án không đủ nguồn kinh phí thực hiện, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

+ Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công Ngân sách cấp thị xã năm 2025 là 286,978 tỷ đồng. Thực hiện giải ngân đến quý II năm 2025 là: 40,040 tỷ đồng/286,978 tỷ đồng, đạt 14% so với kế hoạch vốn.

b) Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

- UBND thị xã Đức Phổ đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính; Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Theo đó, các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công đã thực hiện việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện Kế hoạch tổng kiểm kê tài sản công.

- Về công khai tài sản công: được thực hiện theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã thực hiện kê khai các nội dung: Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công; Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác, công khai tình hình xử lý tài sản công.

- UBND thị xã đã xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thị xã Đức Phổ khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã<sup>7</sup>; kết thúc hoạt động cấp thị xã

c) Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Số đơn vị SNCL tự đảm bảo chi thường xuyên (*tăng giảm so với năm trước*): có 01 đơn vị, không thay đổi so với năm 2023.

- Số đơn vị SNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (*tăng giảm so với năm trước*): có 3 đơn vị, không thay đổi so với năm 2023.

- Thực hiện quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị SNCL: thị xã Đức Phổ có 48 đơn vị sự nghiệp: 44 trường học thuộc khối sự nghiệp giáo dục và đào tạo, 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, 01 Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, 01 Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao và 01 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, trong đó có 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, 03 đơn vị đảm bảo một phần chi thường xuyên là: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao; các đơn vị còn lại nhà nước đảm bảo chi thường xuyên 100%.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử**

- UBND thị xã ban hành các Kế hoạch: số 158-KH/TU ngày 19/12/2023 của Thị ủy Đức Phổ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với Chuyển đổi số thị xã Đức Phổ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; số 14/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND thị xã Đức Phổ triển khai thực hiện

<sup>7</sup> Phương án số 12/PA-UBND ngày 20/05/2025

Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ; số 194/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thị xã Đức Phổ chuyển đổi số thị xã Đức Phổ năm 2025.

- UBND thị xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi, tìm kiếm thông tin qua mạng internet, sử dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản điều hành iOffice, Trang Thông tin điện tử thị xã, dịch vụ công trực tuyến, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, nhằm giảm thời gian giải quyết công việc, nâng cao chất lượng phục vụ đối với người dân và doanh nghiệp.

- Các cơ quan chuyên môn thị xã: Đã tiếp nhận 1.128 hồ sơ trực tuyến mức độ 3/tổng số 1.129 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 99,91%; 1.296 hồ sơ trực tuyến mức độ 4/tổng số 1.296 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 100%. Bộ phận Một cửa các xã, phường: Đã tiếp nhận 3.846 hồ sơ trực tuyến mức độ 3/tổng số 3.926 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 97,96%; 4.776 hồ sơ trực tuyến mức độ 4/tổng số 4.784 hồ sơ tiếp nhận, đạt tỷ lệ 99,83%. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến chung của toàn thị xã đạt 69,75%.

- Kết quả số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: Các cơ quan chuyên môn của UBND thị xã số hoá hồ sơ khi tiếp nhận TTHC đạt tỷ lệ 99,44%, số hoá kết quả giải quyết TTHC đạt 97,32%; các xã, phường số hoá hồ sơ khi tiếp nhận TTHC đạt tỷ lệ 99,7%, số hoá kết quả giải quyết TTHC đạt 98,71%.

- Thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tiếp tục được đẩy mạnh: thực hiện thanh toán thuế thuế, lệ phí trước bạ về đất đai, tài sản và phí, lệ phí tổng cộng 10.363 lượt, với tổng số tiền gần 2.851,96 tỷ đồng.

*(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)*

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Mặt tích cực**

- Việc chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC trong thời gian qua được UBND thị xã tiến hành một cách toàn diện, nghiêm túc từ khâu phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, thông tin tuyên truyền và kiểm tra kết quả thực hiện; việc thực hiện cơ chế một cửa tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã đã có những chuyển biến tích cực trong thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng phục vụ cho các tổ chức và công dân, giảm được tình trạng công dân phải đi lại nhiều lần để giải quyết công việc, từng bước làm thay đổi căn bản mối quan hệ giữa chính quyền với tổ chức, công dân theo hướng hành chính phục vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thường xuyên thực hiện việc rà soát văn bản QPPL do UBND thị xã ban hành, chấp hành tốt các quy định về trình tự, thủ tục cũng như nâng cao chất lượng ban hành các văn bản QPPL. Công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC được thực hiện một cách nghiêm túc, số lượng TTHC được kiến nghị đơn giản hóa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Bộ máy được sắp xếp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường ngày càng được nâng cao và đạt chuẩn theo quy định, đáp ứng được yêu cầu công việc được giao. Mạnh dạn bổ nhiệm đội ngũ cán bộ lãnh đạo trẻ có trình độ, năng lực và nhiệt tình trong công việc đảm nhận các chức danh lãnh đạo; việc bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo đều tuân thủ đúng quy trình và tiêu chuẩn. Giải quyết kịp thời, đúng quy định các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Triển khai thực hiện đồng bộ cơ chế tự chủ về kinh phí trong cơ quan hành chính, nhờ đó hiệu quả công việc được nâng cao, tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức; thu nhập của người lao động được nâng lên nhờ sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả nguồn kinh phí được giao.

- Lễ lối và phương thức làm việc ngày càng được cải tiến theo hướng hiện đại, phục vụ Nhân dân ngày càng có chất lượng hơn. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng. Tăng cường đầu tư trang bị về cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đảm bảo cho hoạt động của công sở.

## **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

### **a) Tồn tại, hạn chế:**

- Công tác xây dựng phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, kinh tế số, xã hội số triển khai chưa mạnh mẽ; ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice), ký số văn bản điện tử tuy có chuyển biến nhưng hiệu quả chưa cao.

- Một số ít công chức quen luân chuyển hồ sơ trên phần mềm dẫn đến vẫn còn một vài hồ sơ trễ hẹn; quên thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC.

- Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tuy có chuyển biến nhưng vẫn còn tồn đọng nhiều hồ sơ; bên cạnh đó nhiều hồ sơ giải quyết kéo dài rất lâu, dẫn đến phát sinh nhiều đơn thư, khiếu nại của người dân.

- Phần mềm một cửa của tỉnh cũng như phần mềm của các bộ, ngành thỉnh thoảng vẫn còn phát sinh lỗi, gây ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ.

- Công tác thông tin, báo cáo ở một số ngành, địa phương không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng và thời gian đã ảnh hưởng đến công tác tổng hợp và tham mưu trong chỉ đạo, điều hành của UBND thị xã.

### **b) Nguyên nhân:**

- Một số cán bộ lãnh đạo của các cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm, chú trọng trong công tác chỉ đạo, điều hành triển khai việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị và trong lĩnh vực ngành quản lý; nguồn nhân lực chuyên trách trong lĩnh vực công nghệ thông tin ở các cơ quan, đơn vị còn thiếu, chủ yếu là công tác kiêm nhiệm không thuộc chuyên môn đào tạo.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu chưa nhip nhàng, chặt chẽ.

- Sự phối hợp trong giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị có lúc, có việc chưa đồng bộ, còn đùn đẩy, né tránh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

#### **IV. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào quyết định phân công thực hiện nhiệm vụ CCHC và các nhiệm vụ được ban hành theo kế hoạch CCHC, thực hiện báo cáo kết quả tham mưu thực hiện nhiệm vụ CCHC theo định kỳ hàng quý, 06 tháng và năm theo quy định; trong đó nêu rõ những nhiệm vụ đã tham mưu thực hiện, những tồn tại, hạn chế trong quá trình tham mưu để tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế và đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chưa thực hiện được.

- Tiến hành kiểm tra kết quả thực tế tại từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo kế hoạch để chỉ ra những ưu điểm cần tiếp tục phát huy, những tồn tại hạn chế cần khắc phục để thực hiện tốt hơn trong thời gian đến, đồng thời kiến nghị những nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp trên.

- Tiếp tục triển khai, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tập trung nghiên cứu, đề xuất giải pháp, sáng kiến mới trong công tác cải cách hành chính, trình cấp thẩm quyền công nhận, vận dụng thực hiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của thị xã trong năm 2024.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền CCHC nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết về công tác CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức và công dân. Hàng năm, xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế; nội dung tuyên truyền phải bảo đảm phù hợp, thiết thực với các đối tượng khác nhau, vì vậy cần phân biệt các đối tượng khác nhau trong tiếp cận, tiến tới hiện thực hoá cũng như kiểm tra, giám sát công tác cải cách hành chính, chẳng hạn như: đối tượng là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức chuyên môn; đối tượng là người dân, các nhà đầu tư, doanh nghiệp,... để tuyên truyền với các nội dung, hình thức phù hợp nhằm chuyển tải đầy đủ các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp của công tác CCHC trên cơ sở phù hợp với đặc điểm, vai trò, nhiệm vụ của các chủ thể.

##### **2. Về cải cách thể chế**

- Đề nghị Sở Tư pháp thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật cho công chức tham mưu theo dõi công tác thi

hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị, địa phương với nội dung và phương pháp tập huấn phù hợp với yêu cầu thực tế để giúp cho công chức nắm bắt được các nội dung cần thiết trong quá trình thực hiện. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật cho người dân.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường các hoạt động thu thập thông tin, kiểm tra, điều tra, khảo sát, xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật; thực hiện đầy đủ và kịp thời công tác báo cáo theo định kỳ và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp chặt chẽ trong công tác theo dõi thi hành pháp luật. Chú trọng xử lý kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật; lựa chọn một số nhiệm vụ trọng tâm để triển khai thực hiện nhằm mang lại hiệu quả cao. Thường xuyên thực hiện kiểm tra tình hình tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn. Thực hiện đảm bảo quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chú trọng đến việc thẩm định tính pháp lý, trình tự xem xét thông qua văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo chất lượng các báo cáo và thống kê số liệu về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

### **3. Về cải cách TTHC**

- Thường xuyên thực hiện rà soát, đánh giá các TTHC để kiến nghị đơn giản hóa hoặc loại bỏ những TTHC rườm rà, không còn phù hợp; giảm chi phí, rút ngắn thời gian giải quyết, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp, phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai tại công sở các quy chế, quy trình và các thủ tục hành chính... để doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát; đồng thời phải cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự năng động, trung thực, kỷ cương, gương mẫu, tận tâm phục vụ Nhân dân, phục vụ xã hội trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, nhất là công chức làm việc tại bộ phận một cửa.

- Thực hiện khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết TTHC, xem đây là thước đo để đánh giá kết quả thực hiện giải quyết TTHC. Thực hiện khảo sát theo 5 tiêu chí đo lường, gồm: Đo lường sự hài lòng về tiếp cận dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước; đo lường sự hài lòng về TTHC; đo lường sự hài lòng về công chức thực trực tiếp giải quyết công việc; đo lường sự hài lòng về việc tiếp nhận, giải quyết góp ý, phản ánh, kiến nghị và các tiêu chí thành phần nhằm phản ánh về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đối với người dân, tổ chức.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất về CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, bao gồm kiểm tra trách nhiệm tại các cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và các quy định liên quan

đến giải quyết TTHC, kiểm tra trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả việc thực hiện quy định về trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết hồ sơ, TTHC và các quy định về nghĩa vụ, những việc không được làm, quy tắc ứng xử, văn hoá công sở của cán bộ, công chức, viên chức nhằm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Đẩy mạnh thực hiện công tác số hóa hồ sơ và thanh toán trực tuyến. Chỉ đạo, giải quyết triệt để TTHC, xử lý nghiêm đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và công chức, viên chức liên quan trong việc chậm trễ giải quyết TTHC. Nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi giải quyết hồ sơ trễ hẹn.

#### **4. Về cải cách tổ chức bộ máy**

- Thường xuyên thực hiện rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị để thực hiện điều chỉnh, bổ sung, thay thế kịp thời nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống nhiệm vụ trong quản lý nhà nước, bảo đảm sự liên thông, đồng bộ, thống nhất, gắn kết chặt chẽ giữa các bộ phận. Thực hiện tốt nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc nhưng một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế gắn với việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; gắn thực hiện chính sách tinh giản biên chế với công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức sao cho tinh giản được những đối tượng không đáp ứng được với yêu cầu nhiệm vụ hiện tại. Bên cạnh đó, tinh giản biên chế cần phải thực hiện gắn kết chặt chẽ với việc xây dựng lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm sao cho đảm bảo hợp lý về số lượng, chức danh ngạch, chức danh nghề nghiệp, trình độ, độ tuổi, giới tính...; đồng thời, phải làm từng bước, có lộ trình rõ ràng, kế hoạch thực hiện cụ thể, tránh giải quyết một cách thụ động mà thiếu sự chủ động và chuẩn bị một cách tích cực.

#### **5. Về cải cách chế độ công vụ**

- Thực hiện rà soát về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức để có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nhằm hướng đến mục tiêu tất cả cán bộ, công chức, viên chức đều đảm bảo các tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp theo quy định; đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện trước khi bổ nhiệm theo quy định. Thực hiện tốt việc bố trí, sử dụng, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức; bố trí, sử dụng theo cơ chế giao việc, đúng người, đúng việc, đúng sở trường, lấy công việc và hiệu quả công việc làm tiêu chí, khoán việc và quy trách nhiệm nhằm phát huy hết tài năng, tinh thần hăng hái, nhiệt tình của đội ngũ công chức, viên chức.

- Triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm đảm bảo theo quy định; cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá để có thể định lượng được kết quả

thực tế thực hiện nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức. Lấy kết quả đánh giá để làm cơ sở trong việc bổ nhiệm, điều động, khen thưởng,... Kiên quyết thực hiện tinh giản đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

- Kiên quyết xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện dùn dầy, né tránh nhiệm vụ được giao, ngại va chạm, sợ trách nhiệm, đồng thời khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không vì vụ lợi cá nhân.

## **6. Về cải cách tài chính công**

- Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập bao gồm cả về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính, trong đó cần có những cải tiến khá mạnh mẽ cũng như có lộ trình, bước đi thích hợp, hướng tới đổi mới toàn diện, có hiệu quả cơ chế quản lý, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán kinh phí cho các cơ quan hành chính nhằm tạo điều kiện cho các cơ quan chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính một cách hợp lý nhất để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, từng bước nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, tạo động lực để cán bộ, công chức thực thi công vụ có chất lượng và hiệu quả cao, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

## **7. Về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số**

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thị xã để có giải pháp khắc phục kịp thời.

- Tăng cường chỉ đạo cán bộ, công chức thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp thông qua dịch vụ công trực tuyến, nhất là giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 nhằm giảm thời gian giải quyết công việc, nâng cao chất lượng phục vụ đối với người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng trụ sở làm việc của các xã, phường để bố trí kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, xây dựng lại đối với các trụ sở đã xuống cấp. Đồng thời, bố trí kinh phí để mua sắm các trang thiết bị cần thiết phục vụ nhu cầu công việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **8. Về thu hút đầu tư trên địa bàn thị xã**

Tiếp tục tổ chức các buổi tiếp xúc, gặp gỡ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; tập trung kêu gọi, thu hút nhà đầu tư đến đầu tư tại thị xã.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2025 của UBND thị xã Đức Phổ. Kính báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Phòng Nội vụ;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: VT, PNV<sub>Tiền</sub>.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Lý**